

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Bà Hồ Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang và điểm cầu Thành phần tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ D (Nguyễn Thị Mỹ D), sinh năm: 1987 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp LT 1, xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Vương S, sinh năm: 1986 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp LT 1, xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016, chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Đỗ

Vương S tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 05/4/2016. Hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không đạt được nên chị D yêu cầu ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị D và anh S có 02 con chung Đỗ Nguyễn Vân Q (giới tính nữ), sinh ngày 20/3/2017 và Đỗ Kiến V (giới tính nam), sinh ngày 25/12/2019, hiện nay các con đang sống chung với anh S nên chị D đồng ý để anh S được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Chị D chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Đỗ Vương S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh S thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị D. Về con chung: Anh S yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Đỗ Nguyễn Vân Q và Đỗ Kiến V. Anh S không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D. Chị Nguyễn Thị Mỹ D được ly hôn với bị đơn anh Đỗ Vương S. Về con chung anh Đỗ Vương S được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đỗ Nguyễn Vân Q và Đỗ Kiến V. Anh S chưa yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã LM nên Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng

thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn chị D, bị đơn anh S có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Đỗ Vương S tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 05/4/2016 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét yêu cầu ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị D yêu cầu ly hôn, anh S cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D. Do đó, hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ D.

[2.3] Về con chung: Chị D và anh S có 02 con chung tên Đỗ Nguyễn Vân Q (giới tính nữ), sinh ngày 20/3/2017 và Đỗ Kiến V (giới tính nam), sinh ngày 25/12/2019, hiện nay đang sống chung với anh S nên anh S yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung; chị D cũng đồng ý. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của các cháu nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Đỗ Nguyễn Vân Q và Đỗ Kiến V cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đỗ Vương S chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ D cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Chị Nguyễn Thị Mỹ D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D (Nguyễn Thị Mỹ D) được ly hôn với anh Đỗ Vương S.

3. Về con chung: Anh Đỗ Vương S được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Đỗ Nguyễn Vân Q (giới tính nữ), sinh ngày 20/3/2017 và Đỗ Kiến V (giới tính nam), sinh ngày 25/12/2019. Chị Nguyễn Thị Mỹ D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị Mỹ D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004304, lập ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Chị D đã nộp xong án phí.

6. Nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ D, bị đơn Đỗ Vương S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Chi cục THADS thị xã LM;
- UBND thị trấn Phú Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền